

Số: 42/2026/QĐCNTTLH

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;
Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Hoàng Thị Lan A và anh Trần Xuân N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị Lan A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 20 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Hoàng Thị Lan A, sinh ngày: 25/11/1989. Số căn cước: 067189000399. Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường B, tỉnh T.

Người bị kiện: Anh Trần Xuân N, sinh ngày: 27/4/1987. Số căn cước: 042087002672. Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường B, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 20 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 20 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Lan A và anh Trần Xuân N thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị Lan A và anh Trần Xuân N có 02 con chung: Cháu Trần Tuệ N1, sinh ngày: 14/01/2016 và cháu Trần Tuệ K, sinh ngày: 04/9/2018. Chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu Trần Tuệ N1

và Trần Tuệ K cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Trần Xuân N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 3 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Đ, tỉnh T;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Nữ Ngọc Diệp